

Số: 460/TB-TCKH

Kế Sách, ngày 13 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá Hợp Danh 5A, số 46 LK-30, đường số 7, khu đô thị 5A, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 94 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá Hợp Danh 5A	Công ty đấu giá Hợp Danh Đất Mũi
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	08	08
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	02	02
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	01	01
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	04	04
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu	04	04

	giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao		
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá	04	04
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	04	04
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	03	03
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	03	03
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	40	38
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	06	06
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	18	16
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	04	05
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	02	02
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	03	04
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	04	02
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	03	03
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	0	0

IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	05	05
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	05	05
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	05	05
	Tổng số điểm	94	92

Kèm theo Biên bản số 459/BB-TCKH ngày 13/11/2024 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Kế Sách Về việc họp đánh giá hồ sơ, lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản./.

Kế Sách, ngày 13 tháng 11 năm 2024

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Ung Thành Đoàn